

HIỆU QUẢ CỦA BẢNG KHUYẾT THÔNG TIN TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH TRÊN LỚP ĐỐI VỚI SINH VIÊN NĂM NHẤT NGÀNH CÔNG NGHỆ Ô TÔ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN TOÀN* - NGUYỄN THỊ LỆ THÚY** -
NGUYỄN THỊ DỊU*** - NGUYỄN THỊ CHUNG****

Tóm tắt: Nghiên cứu được thực hiện để tìm hiểu về tính hiệu quả khi sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động nói của môn tiếng Anh Công nghệ Ô tô cơ bản 1 đối với sinh viên năm thứ nhất của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi điều tra, phản hồi của sinh viên và quan sát lớp của người nghiên cứu cho thấy bảng khuyết thông tin có thể được áp dụng trong các hoạt động nói nhằm hỗ trợ quá trình phát triển kỹ năng giao tiếp và giúp sinh viên có thể nói một cách thường xuyên và tự nhiên hơn.

Từ khóa: Bảng khuyết thông tin, hoạt động nói, kỹ năng giao tiếp.

Abstract: This research is aimed at exploring the effectiveness of applying worksheets in speaking activities of Basic English for Automobile Technology 1 for the first-year non-major students at Hanoi University of Industry. Collected data from questionnaires, students' feedback and researcher's class observation reveals that worksheets should be applied in speaking activities to assist communication skill improvement process and support students in a frequent and natural speaking environment.

Keywords: Worksheets, speaking activities, communication skill.

1. Đặt vấn đề

Tiếng Anh đã trở thành một công cụ giao tiếp cần thiết trong thời đại hiện nay. Mặc dù đã được giảng dạy từ bậc tiểu học lên đến bậc đại học, song trên thực tế nhiều sinh viên (SV) ngành Công nghệ Ô tô tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội vẫn thiếu khả năng và sự tự tin trong giao tiếp tiếng Anh. Họ thường gặp khó khăn trong việc làm chủ kỹ năng nói do còn yếu về kiến thức từ vựng, ngữ pháp cũng như các kỹ năng trong việc học tiếng Anh. Do đó, SV cần nhiều cơ hội hơn để thực hành tiếng Anh và sử dụng một cách thường xuyên. Hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin là hoạt động trong đó SV có thể thực hiện

* ThS - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: nguyenvantoan.0377@gmail.com

** ThS - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*** ThS - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

**** ThS - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

theo cặp hoặc theo nhóm. Họ có thể được cung cấp các thông tin khác nhau về một chủ đề và hoàn thành một nhiệm vụ bằng cách chia sẻ thông tin với nhau. Hoạt động bảng khuyết thông tin là một kỹ thuật hữu ích và thú vị vì nó mang lại cho SV nhiều cơ hội để nói và phản ánh cách sử dụng ngôn ngữ như một phương tiện giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày. Giáo viên chỉ đưa ra lời giải thích đơn giản về hoạt động và ôn lại các từ vựng và cấu trúc ngữ pháp cần thiết cho hoạt động này. Người học có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp của mình một cách tự do hơn.

2. Khái niệm về bảng khuyết thông tin

Bảng khuyết thông tin từ lâu đã được sử dụng trong các hoạt động dạy học. Việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động dạy học có từ khi xuất hiện giấy và bút viết, nó hỗ trợ trong việc dạy và học [3].

Bảng khuyết thông tin là những tài liệu mà người học được cung cấp các bước thực hiện một nhiệm vụ liên quan đến nội dung được học. Ngoài ra, những tài liệu đó còn có các hoạt động giúp người học có trách nhiệm chính trong việc học của chính mình. Vì vậy có thể nói bảng khuyết thông tin giúp người học tiếp thu được các kỹ năng làm việc khoa học chẳng hạn như thực hiện một bài tập thí nghiệm, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu,... Do đó người học có thể hình thành được những khái niệm trong đầu mình. Một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng bảng khuyết thông tin làm tăng sự hứng thú của người học trong giờ học và góp phần vào sự thành công của họ [1], [4].

Bảng khuyết thông tin là loại tài liệu hướng dẫn phù hợp với mọi phương pháp học, có thể được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau. Trước khi chuẩn bị bảng khuyết thông tin thì phải xác định được cấu

trúc của bảng khuyết thông tin một cách rõ ràng như hình ảnh, những câu hỏi về những chủ đề hàng ngày thú vị có thể được sử dụng để làm cho bảng khuyết thông tin được hay và bắt mắt. [3]

3. Hoạt động giao tiếp nói tiếng Anh có sử dụng bảng khuyết thông tin

Theo Bastrukmen [2], một trong những nguyên tắc cơ bản của phương pháp dạy học ngôn ngữ theo đường hướng giao tiếp là người học phải được tham gia vào việc tương tác thực sự với nhau trong lớp học. Sự tương tác đó phải dựa trên tình huống thực tế và có sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác. Để giúp người học phát triển khả năng giao tiếp nói tiếng Anh, một số hoạt động được sử dụng trong lớp để phát triển kỹ năng nói của người học. Dưới đây là một số các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin có thể được sử dụng để tìm hiểu về tính hiệu quả của nó:

A. Hoạt động khuyết thông tin về nguyên nhân: được sử dụng để lấy thông tin mới từ thông tin được cung cấp thông qua quá trình suy đoán hoặc rút ra. Hoạt động này đòi hỏi phải hiểu và truyền đạt được thông tin.

B. Hoạt động khuyết thông tin về ý kiến: mỗi người đều có những ý kiến riêng, cảm nghĩ và suy nghĩ khác nhau về thế giới xung quanh. Để tìm hiểu được cảm nghĩ và ý kiến của người khác sẽ giúp mọi người được liên kết lại với nhau.

C. Hoạt động khuyết thông tin về trải nghiệm: tất cả người học trong lớp đều có những trải nghiệm khác nhau trong cuộc sống, vì vậy đây được coi là một hoạt động rất hữu ích cho việc giao tiếp.

D. Hoạt động khuyết thông tin về kiến thức: mỗi người học đều có những hiểu biết khác nhau về thế giới. Hoạt động này có thể

được sử dụng vào việc khởi động bài học và những bài đồ về kiến thức chung.

Còn theo McKay & Tom [6], có hai loại hoạt động giao tiếp sử dụng bảng khuyết thông tin: một chiều và hai chiều. Giao tiếp một chiều diễn ra khi một người có thông tin trong khi người khác trong nhóm mình không có, còn hoạt động giao tiếp hai chiều thì cả hai người trong nhóm có thông tin để chia sẻ với nhau để hoàn thành hoạt động đó. Còn theo một định nghĩa khác thì cả hoạt động giao tiếp một chiều và hai chiều đều chứa thông tin còn thiếu mà giữa các thành viên trong nhóm phải trao đổi với nhau để hoàn thành một hoạt động. Sự khác nhau nằm ở chỗ mỗi thành viên cần phải gửi hay nhận thông tin để hoàn thành một hoạt động. Điều đó cho thấy rằng hoạt động giao tiếp hai chiều sẽ tạo ra sự tương tác nhiều hơn so với các hoạt động giao tiếp một chiều.

4. Đối tượng nghiên cứu

Số lượng SV tham gia gồm 48 em của lớp Ô tô 7, ngành Công nghệ Ô tô, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, đang học chương trình tiếng Anh Công nghệ Ô tô cơ bản 1. Thời gian học là 10 tuần (từ tháng 10 - 12/2022) theo chương trình học kết hợp trực tiếp trên lớp và học trực tuyến. SV tham gia học trên lớp 40 tiết và 35 tiết học trực tuyến, mỗi tuần SV học hai buổi và giáo viên giảng dạy trực tiếp sẽ quan sát và ghi chép lại các hoạt động trong bài có sử dụng bảng khuyết thông tin để phát triển kỹ năng nói.

5. Phương pháp nghiên cứu

Tất cả các SV đều tham gia học chương trình học kết hợp (trực tiếp trên lớp và trực tuyến) môn tiếng Anh Công nghệ Ô tô cơ bản 1 trong 10 tuần và mỗi tuần sẽ học 2 buổi, mỗi buổi có 2 tiết. Trong mỗi buổi học, giáo viên sẽ hướng dẫn các mẫu bảng

khuyết thông tin cho mỗi hoạt động tương ứng trong bài và sẽ làm mẫu để SV hiểu được yêu cầu thực hiện, sau đó SV sẽ thực hiện kỹ năng nói đó theo thời gian quy định. Giáo viên sẽ quan sát và theo dõi sự tiến bộ của SV qua từng bài học với việc áp dụng các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin.

Trong nghiên cứu này, phiếu khảo sát cũng được sử dụng làm công cụ thu thập dữ liệu. Phương pháp điều tra bằng hỏi được sử dụng do nó đặc biệt hữu ích để đánh giá ý kiến của người khác do chúng ta không thể quan sát trực tiếp trên lớp. Trong quá trình khảo sát, SV được cung cấp các mục câu hỏi phản ánh sự tham gia các hoạt động của SV và chọn các phương án mô tả tốt nhất.

Tất cả dữ liệu thu thập được từ bảng câu hỏi khảo sát được phân tích để xác định mức độ đánh giá tích cực về các hoạt động được sử dụng trong quá trình học. Ngoài ra, phỏng vấn với 20 SV cũng được tiến hành để bổ sung dữ liệu nhằm lý giải các thông tin qua phiếu trả lời. Dữ liệu từ phỏng vấn được phân tích định tính dựa vào phân loại các ý kiến của người được phỏng vấn.

6. Kết quả nghiên cứu

6.1. Tính hiệu quả của việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp

Theo khảo sát đánh giá của SV về mức độ hiệu quả của việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp, đa số SV (77,09%) nói rằng họ thích nói tiếng Anh hơn trong các hoạt động có sử dụng bảng khuyết thông tin, trong khi có gần 15% SV nói rằng họ chỉ thích những hoạt động này một chút. Chỉ có 8,33% SV nói rằng không thích một chút nào. Đặc biệt, trong số 20 SV được phỏng vấn thì 16 SV đánh giá cao về khả năng phát triển kỹ năng nói cho người học thông qua bảng khuyết thông tin.

Bảng 1. Tính hiệu quả của việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp

Tính hiệu quả của việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp	Số lượng sinh viên	Phần trăm (%)
Rất thích	21	43,75
Khá thích	16	33,34
Một chút	7	14,58
Không chút nào	4	8,33

6.2. Thái độ của sinh viên đối với các hoạt động có bảng khuyết thông tin

Kết quả thu thập về thái độ của SV đối với các hoạt động có bảng khuyết thông tin sau khi thực hiện các hoạt động có sử dụng bảng khuyết thông tin được thể hiện ở *Bảng 2*.

Bảng 2. Thái độ của sinh viên đối với các hoạt động có bảng khuyết thông tin

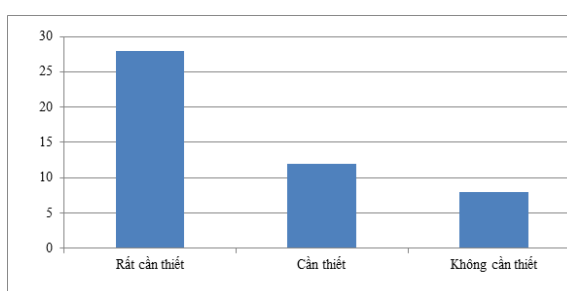
Thái độ của sinh viên với các hoạt động có bảng khuyết thông tin	Trả lời Có	Trả lời Không
Thích thú hơn trong việc nói tiếng Anh	39 (81,25%)	9 (18,75%)
Có nhiều cơ hội thực hành tiếng Anh hơn	43 (89,58%)	5 (10,42%)
Nâng cao khả năng nói tiếng Anh	41 (85,42%)	7 (14,58%)
Cảm thấy tự tin hơn	34 (70,83%)	14 (29,17%)

Bảng 2 cho thấy SV rất hứng thú với việc áp dụng các hoạt động có sử dụng bảng khuyết thông tin trong các tiết học trên lớp. Đa số SV (81,25%) cho rằng những hoạt động này sẽ làm cho họ yêu thích môn học hơn và có thể nâng cao kỹ năng nói của bản thân (85,42%). Phần lớn SV (89,58%) ủng hộ việc sử dụng bảng khuyết thông tin sẽ tạo nhiều cơ hội cho SV thực hành kỹ năng nói. Số SV cảm thấy tự tin hơn khi nói tiếng Anh chiếm 70,83%.

Khi được phỏng vấn, SV phản ứng khá tích cực với các hoạt động có sử dụng bảng khuyết thông tin. Các em cho rằng khi được cung cấp ngữ liệu trong bảng khuyết thông tin thì những SV yếu sẽ cảm thấy đỡ bị áp lực hơn khi đưa ra câu trả lời và những SV khá sẽ có thể hỗ trợ cho những SV yếu, từ đó các hoạt động nói diễn ra sôi nổi và ý nghĩa hơn. Kết quả này khẳng định kết quả nghiên cứu của McKay & Tom [6], cho thấy ưu thế của việc sử dụng bảng khuyết thông tin sẽ tạo ra sự tương tác nhiều hơn cho người học.

6.3. Sự cần thiết đối với việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp

Biểu đồ 1 thể hiện nhận thức của SV với sự cần thiết của việc áp dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp.



Biểu đồ 1. Sự cần thiết đối với việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp

Dựa vào *Biểu đồ 1*, hầu hết SV đồng ý rằng các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin là cần thiết để SV phát triển khả năng nói của mình. Khi được hỏi về việc sử dụng công cụ này để tăng cường hoạt động nói trên lớp thì có 34 SV thừa nhận rằng trước đó ít có cơ hội được nói nhiều trong giờ học tiếng Anh nhưng khi giáo viên sử dụng các hoạt động nói có bảng khuyết thông tin thì họ được nói nhiều hơn với bạn của mình và họ cảm thấy nếu hoạt động này được áp dụng thường xuyên thì sẽ giúp họ

tự tin hơn để phát triển kỹ năng nói của bản thân. Điều này cho thấy rằng các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin đóng một vai trò rất cần thiết trong việc giúp SV phát triển kỹ năng nói.

7. Kết luận

Dựa trên những kết quả thu được về tính hiệu quả, thái độ của SV và sự cần thiết của việc sử dụng bảng khuyết thông tin trong các hoạt động giao tiếp, nghiên cứu này cho thấy việc áp dụng các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin như một phương pháp để cải thiện khả năng nói của SV có tác động đáng kể đến khả năng nói của SV. Kết quả sau khi áp dụng các hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin trong lớp cho một học kỳ, có thể kết luận rằng:

- Hoạt động bảng khuyết thông tin có thể cải thiện sự tương tác giữa các SV với nhau tốt hơn. Theo quan sát hàng ngày cho thấy các hoạt động này đã thu hút nhiều sự chú ý của SV hơn và có sự tham gia hưởng ứng của cả lớp. SV thường cảm thấy dễ dàng hơn khi thể hiện bản thân trước một bạn khác hoặc trong một nhóm nhỏ. Điều đó có nghĩa là sự tham gia của SV trong lớp vào bài giảng cũng tích cực hơn. Mặt khác, SV có nhiều thời gian rèn luyện và giáo viên nói ít hơn.

- Hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin có thể làm tăng cơ hội được nói cho SV trong các buổi học và cung cấp những lợi ích tiềm năng từ sự tương tác giữa các SV. Để có được thông tin mình cần, thì mỗi SV cần phải tương tác với người khác. SV nên dành phần lớn thời gian trong mỗi buổi học làm việc theo cặp và nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Hoạt động sử dụng bảng khuyết thông tin khuyến khích cơ hội thực hành của SV về khả năng tiếp nhận ngôn ngữ đích trong các bài học là kết quả của việc hoàn thành các nhiệm vụ khác nhau. Theo quan sát cho thấy sự tham gia tích cực của SV trong các giờ học đã phản ánh sự thích thú khi nói tiếng Anh với các bảng khuyết thông tin.

Tóm lại, kết quả của nghiên cứu này cho chúng ta thấy tầm quan trọng của việc sử dụng các hoạt động nhằm khuyến khích SV nói được nhiều hơn. Bảng khuyết thông tin là một trong những kỹ thuật được đánh giá cao trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Atasoy, S., and Akdeniz, A. R., "Evaluate the worksheet application process that is developed according to the learning configuration theory", *Jurnal Pendidikan Nasional*, 2006.
- [2] Bastrukmen, H., "Using learners' writing for oral information gap activities", *English Teaching Forum*. Vol.39, No.4, pp.50-53, 1994.
- [3] Kaymakci, S., *The effect of using worksheets in social studies education on students' academic achievement and attitudes toward the course*, Karadeniz Technical University Graduate School of Social Sciences, 2010.
- [4] Kurt, Ş., *Worksheets development according to constructivist view of learning in physics teaching*, Karadeniz Technical University Graduate School of Natural and Applied Sciences, 2002.
- [5] Littlewood, W., "Curriculum Design", in R. Bowers & C. J. Brumfit (Eds.), *Applied Linguistics and Language Teaching*, pp.11-22, Macmillan & The British Council, London, 1991.
- [6] McKay H., & Tom, A., *Teaching Adult Second Language Learners*, Cambridge University Press, New York, 1999.